



VIETSOVPETRO

XN KHOAN & SỬA GIẾNG

52 Đường 30/4, P. Rạch Dừa, TP HCM

Tel: (0254) 3 839871

Fax: (0254) 3 584831

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CPB

Независимость – Свобода - Счастье

Số:

V/v: Khảo sát giá thị trường phục vụ mua sắm

THÔNG BÁO MỜI CUNG CẤP BÁO GIÁ

Xí nghiệp Khoan và Sửa Giếng (XNK&SG) thuộc Liên doanh Vietsovpetro kính mời các đơn vị quan tâm cung cấp báo giá sản phẩm **“Phụ kiện thiết bị chống phun cho khoan và sửa giếng”** để làm cơ sở lập dự toán và tổ chức đấu thầu rộng rãi.

1. Nội dung yêu cầu:

- Chi tiết hàng hóa: Theo Danh mục đính kèm.
- Địa điểm giao hàng: Giao hàng tại kho của Liên doanh Vietsovpetro, phường Rạch Dừa, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Yêu cầu báo giá:
 - Giá chào đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí và lệ phí phát sinh tại Việt Nam, chào giá tách riêng phần hàng hóa và phần thuế GTGT.
 - Báo giá theo điều kiện giao hàng tận nơi đến địa chỉ của chúng tôi.
 - Hiệu lực báo giá tối thiểu 90 ngày.
- Yêu cầu chung về hàng hóa:
 - Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất không trước năm 2025.
 - Bảo hành: 12 tháng kể từ ngày giao hàng.
 - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
- Thời hạn giao hàng: Trong vòng 04 tháng từ ngày ký hợp đồng.

2. Thời hạn và phương thức nhận:

- Thời hạn: Trước 11 giờ, ngày 28 tháng 08 năm 2026.
- Địa chỉ: gửi về email sau:
 - Ông Trần Trọng Anh - Phòng Cơ khí Năng lượng

tronganh.dr@vietsov.com.vn

- Ông Lê Giáp - Phòng Cơ khí Năng lượng

giapl.dr@vietsov.com.vn

- vattu.dr@vietsov.com.vn - Phòng Vật tư Kỹ thuật

hoặc gửi bản cứng về địa chỉ: Phòng Vật tư Kỹ thuật, tầng 8, số 52 đường 30/4, phường Rạch Dừa, Tp. Hồ Chí Minh.

• Liên hệ:

- Ông Lê Giáp - SĐT: 0986353320 – Ext: 5472

Lưu ý: Thông báo này chỉ phục vụ mục đích khảo sát giá thị trường, không phải thông báo mời thầu. Vietsovpetro sẽ tiến hành đấu thầu rộng rãi sau khi kế hoạch được phê duyệt.

Trân trọng kính mời./.

GIÁM ĐỐC XNK&SG

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu Văn thư; XNK&SG

Nguyễn Văn Xá

Thực hiện: Trần Thị Thu Hoài – Ext: 8913

PHỤ KIỆN THIẾT BỊ CHỐNG PHUN CHO KHOAN VÀ SỬA GIẾNG-XÍ NGHIỆP KHOAN& SỬA GIẾNG

STT	Tên VTTB	Ký mã hiệu	Đơn vị tính	Số lượng	Nhà sản xuất Manufacturer
1					
Tam Dao 01					
1. Single BOP and Double BOP Stack13 5/8" 10M , Cameron					
1	Paker pipe ram 5"	644218-14-00-01	pce	4	Cameron
2	Top seal blind ram	644223-01-00-01	set	4	Cameron
3	Side Packer	046751-01-00-01	pce	2	Cameron
4	Side Packer	046752-01-00-01	pce	2	Cameron
5	Seal, bonnet	644197-03-00-01	pce	8	Cameron
6	Ring, Plastic energizing	018586-01	pce	12	Cameron
7	Seal ring, connecting rod	212741-36-00-01	pce	8	Cameron
8	Ring, Plastic packing	012469-24	pce	8	Cameron
9	Lip seal, operating piston	710538	pce	8	Cameron
10	Bonnet rebuild softgood kit	644909-03-70	Kit	6	Cameron
2. Choke drilling console, Basic 1- Cameron					
11	Hydraulic pump	626842-01	set	1	Cameron
3. Upper IBOP valve assy. 7-5/8 REG x 3" ID					
12	Upper IBOP valve assy. 7-5/8 REG x 3" ID (Valve assembly)	2028503	set	1	NOV
13	Repair kit	NMUDR-316C2-RK	kit	1	NOV
4. Lower IBOP valve Top drive. NC50					
14	NC50 Lower IBOP Valve Top Drive. Dwg. No: 2033292-DOS. Rev. E, PN:2033292 (Valve assembly)	2033292	set	1	NOV
15	Body, crossover, 7 5/8 reg box x NC50 pin	2028042	set	1	NOV
			set		
Tam Dao 02					
DL ANNULAR BOP 18-3/4" 10M, With 18-3/4" 15M BX-164 FLG Bottom					
20	WEAR RING, . 125 x 1.500 44.563 OD, No55	699345-13	ea	1	Cameron
21	WIPER RING, 39 . 000 ID X 40 . 000 OD X . 250 W TYPE D, SPLIT, No56	705711	ea	1	Cameron
22	WIPER RING, 36 . 000 ID X 37 . 000 OD X . 250 W TYPE D, -SPLIT-, No57	705710	ea	1	Cameron
23	SEAL RING, 24 .625 ID X25.625 OD X . 500 X . 750, POLYPAR /CIW, No58	615850-08-01	ea	1	Cameron
24	SEAL RING, 26.625 ID X 27.375 OD X . 375 X . 500, POLYPAK /CIW x-3028-15, No59	615851-02-01	ea	1	Cameron
25	SEAL RING, 36.00 ID X37. oo OD X . 500 POLYPAK /CIW X-3028-15, No60	615846-16-01	ea	2	Cameron
26	SEAL RING, 28.188 ID X29.188 OD X . 500 X . 750, POLYPAR /CxW x-3028-15, No61	615850-09-01	ea	1	Cameron
27	SEAL RING, 48.50 ID X49.50 OD X . 500 POLYPAK /CxW X-3028-15, No62	615846-15-01	ea	1	Cameron
28	SEAL RING, 39.75 ID X40.75 OD X . 500 X .75, POLYPAK /CIW x-3028-15, No63	615850-07-01	ea	2	Cameron
29	SEAL RING, 51.25 ID X52.25 OD X . 500 POLYPAK /CxW X-3028-15, No65	615846-14-01	ea	1	Cameron
30	SEAL RING, 45.50 ID X46.50 OD X . 500 X . 750, POLYPAK /CIW x-3028-15, No66	615850-01-01	ea	1	Cameron
31	SEAL RING, VULCANIZED 57 9/32" OD X 5/8" CS X 1/2" AT, MATERIAL: 8607 REF. UTEX DWG. NO. . A-10575-C, No67	2724543-01	ea	1	Cameron
32	RING, 46.296" OD X 45. ID X . 156" - BACK-UP EXTRUSION FOR ID GROOVE, MAT' L: XYTREX 241, No71	615378-01	ea	1	Cameron
33	O RING, SIZE AS-568-330 2.100 ID X . 210 W 90D [MS-1078 NITRILE PKG AND QUAL /COT 702645, No75	702645-33-01	ea	4	Cameron
3-1/16" 15M FLS GATE VALVE WITH HYDRAULIC ACTUATOR					
34	3-1/16" 15M FLS GATE VALVE WITH HYDRAULIC ACTUATOR: GV "FLS" W/ HYD. ACTUATOR DOUBLE ACTING 3.1/16" 15000 D/FLG BX-154 WITH BOLT-ON LOWER STUFFING BOX WITH NBA 625 RING GROOVES, WITH MANUAL LOCKING SCREW AND HANDWHEEL ISO 10423 AND API 6A 19TH EDITION, PSL-3, PR-2 MATERIAL CLASS : TEMP CLASS: P+X SP-005055-55.		ea	1	Cameron
CHOKE, KILL AND STAND PIPE MANIFOLD- FORUM					
Spare part for 3.1/16" 15K/10K CHOKE VALVE, MANUAL ACTUATOR, API 6A PS		Dr: 60737-B03-01, A25-00042 + A25-00042031			
35	P25-15K Valve Seal Kit - Manual (Series 2)	25295-004	ea	2	FORUM
Spare part for 3.1/16" 15K/10K CHOKE VALVE, HYDRAULIC ACTUATOR, API 6A PSL-3, Mat. Class "DD", Temp Class " P+X", H2S Service:(2 pcs)					

36	Seal Kit FC3 Actuator	23310 - 003	ea	2	FORUM
37	P25-15K Valve Seal Kit - Manual (Series 2) Piston /FC Actuated	25310-004	ea	2	FORUM
BOP Control unit-CAD					
15 Galon SAE Top Loading 3000 psi					
38	Bladder(Standard)	10400105	ea	40	CAD
1 GALLON BOTTOM LOADING 3000 psi					
39	Bladder(Standard)	10150105	ea	2	CAD
1QT GALLON BOTTOM LOADING 3000 psi					
40	Bladder(Standard)	10100105	ea	1	CAD
Tam Dao 03					
BOP STACK SHAFER 21-1/4" x 2000PSI, SN: 20009078-42 & 157205-81					
RAM BOP 21 1/4" x 2000 psi WP (Shaffer double, LWS, flanged x flanged), 10" postloc		SN: 20009078-123			
41	Ram shaft seal assy.	133368	PCE	4	Shaffer/NOV
42	Back up ring, cylinder head	030790	PCE	6	Shaffer/NOV
43	O-ring cylinder	030007	PCE	6	Shaffer/NOV
44	O-ring cylinder manifold port	030009	PCE	8	Shaffer/NOV
45	Esna nut	020105	PCE	18	Shaffer/NOV
46	Rubber, sub assembly (for 5-1/2")	137825	PCE	2	Shaffer/NOV
47	Ring gasket R73 SS316 For flange 21-1/4" x2000psi, suitable for H2S trim		PCE	4	N/A
Poslock 10" piston assembly - model LWS					
48	Wear rings	119262	PCE	8	Shaffer/NOV
49	Seal, polypak	030778	PCE	8	Shaffer/NOV
50	Pipe ring assembly (Seal outer)	136334	PCE	8	Shaffer/NOV
51	Seal (inner)	136322	PCE	8	Shaffer/NOV
BOP STACK 13-5/8" 10K WP - CAMERON					
BOP 13 5/8".10K, TYPE "U" DOUBLE CAVITY, STUDDED TOP, FLANGED BOTTO		2245215-03-01			
52	Packer, 5.5 OD pipe CAMRAM 350 TM	644224-16-00-01A	PCE	4	Cameron/SLB
53	Top seal, CAMRAM 350 TM	645033-01-00-01A	PCE	4	Cameron/SLB
DIVERTER, MODEL: F 49 1/2" x 500 psi		DWG. SK-171967-01			
54	O-RING; 31.500 IN. I.D. X .500 IN. C/S,	2232156-01	PCE	2	Cameron/SLB
55	SCREW, SOC HD SET 1.000-8 X 1.750	702515-33-11-12	PCE	8	Cameron/SLB
29 1/2 x 32 INCHES OVERSHOT PACKER					
29 1/2 INCHES OVERSHOT PACKER, INNER BARREL		DWG. SK-120198-03			
56	O-RING; 31.500 IN. I.D. X .500 IN. C/S,	2232156-01	PCE	2	Cameron/SLB
32 INCHES OVERSHOT PACKER, OUTER BARREL		DWG. SK-120191-03			
57	SEAL, WIPER, 32.00" ID X .499 CS X .498	2725127-01	PCE	1	Cameron/SLB
58	Packoff Seal (SEAL, S&S NO-WELD, 32.28" ID), High Temp Material	3A-969-486-715	PCE	3	Cameron/SLB
BOP DIVERTER CONTROL SYSTEM, P/N: 2186200-84		Entry Number : 2186201-84			
59	Repair kit, F/Hydr. Accum. 15 gallon 3000 psi, Buna-N Bladder, for Cameron p/n:2762423-9	2762423-9-99	PCE	6	Cameron/SLB
60	Valve, Ball, 1-1/2" NPT, 3600 psi, 316SS, 5.3" Overall Length, SS Handle, Quadrant S3-SS 316SS Series	2711178-17-02	PCE	4	Cameron/SLB
61	Valve, Selector 1" NPT, 3000 psi WP, Sealing components SS, All ports closed in center position, CCW Position: Port-1 Open to Pressure, Port-2 Open to Tank. CW Position: Port-1 Open to Tank, Port-2 Open to Pressure. 90 deg. Detent, Inline side mount, Shear seal valve, 4-way 3 position, Remote handle. SV-100 8N3ILS1RN	2762401-31-01	PCE	3	Cameron/SLB
62	Air Cylinder, 3" Bore x 2" Stroke, 2-position 200 psi WP, C/W Clevis Assy.	2762468-01	PCE	3	Cameron/SLB
63	Cylinder mount, Selector valve control	2186371-01	PCE	8	Cameron/SLB
64	5-1/2" Test mandrel for Ram BOP 13-5/8" 10K & 21-1/4" 2K Shoulder bottom, with lifting eye top		PCE	1	Cameron/SLB
Tam Dao 05					
18 3/4" - 10M psi, Shaffer® Wedge Cover Spherical BOP					
66	SPARE PART KIT18-10M SBOP,2YR SV	157294:45P	Set	1	
DOOR ASSY, 18-15M NXT-M, 14"MNLK, 3.75" RAM SHAFT, Dwg. 20083236D(Xylanh má ôm cần)					
68	Rssa, F/3-3/4" Dia Shaft, Nxt	168075:45P	ea	2	NOV
69	Lssa, 13-10M, Nxt, 3" Lockbars	11125409-001	ea	2	NOV
70	Shim, Leveler, Blk, Ram, Nxt Doo	168193:45P	ea	12	NOV
71	Ring, Wear, 14"	10667669-001		4	NOV
72	Seal, Poly Bi-Pak	031181:45P	ea	2	NOV
73	O-Ring, 85-90 Duro	10790540-001	ea	4	NOV
74	Rg, Bu, Nit	030791:45P	ea	4	NOV
75	O-Ring, 75-85 Duro	030105:45P	ea	4	NOV
76	Multi-Ram Face Seal, 18-5M "Slx" And 18-15M "Sl" Versions, 3-1/2" To 5-1/2" Variable Pipe Size, Two Pieces Equal One Set	126670+20		2	NOV

77	Top Seal, Mlrm, 18-5M Two Pieces Equal One Set	126671+20		2	NOV
DOOR ASSY, 18-15M NXT-M, 14"MNLK/14"BSTR, F/LFS, Dwg. 10704459-ASM					
79	Rssa, 4-1/4"Dia Shaft, Instl	10179758-001	ea	1	NOV
80	Upper Seal, LFS-3, 18-15M NXT/SLX	10738107-001	ea	1	NOV
GLOBAL IBOP VALVE (for Topdrive TDS-8SA)					
82	Seal Kit (Lower IBOP)	G474SK	kit	1	NOV
83	Seal Kit (Upper IBOP)	KM329SK	kit	1	NOV
Ciru Long					
21 1/4" X2M LWS RAM BOP W 10" POSLOCK - SHAFFER					
84	Rubber Sub ASSY 5"	137821	ea	2	NOV
85	Ruber Sub ASSY CSO	137793	ea	2	NOV
86	SEAL, POLYPAK	030778	ea	8	NOV
87	SEAL, POLYPAK, DEEP, +NN	136334	ea	8	NOV
88	SEAL, POLYPAK, DEEP +NN	136322	ea	8	NOV
89	RG, WEAR, SNAP-ON, 10"CYL	119262	ea	8	NOV
90	SEAL, PSP, 2-1/4" X 1-7/8" X 3/16" ** SEE TEXT **	20019696	ea	16	NOV
91	O-RING, 75-85 DURO	030064	ea	4	NOV
92	O-RING, 75-85 DURO	030100	ea	4	NOV
93	O-RING, 75-80 DURO	030061	ea	4	NOV
94	O-RING, CYL	030030	ea	4	NOV
95	RING, SNAP	040000	ea	2	NOV
96	SEAL, POLYPAK, DEEP	116234	ea	4	NOV
97	SEAL, POLYPAK, DEEP	031263	ea	4	NOV
98	RG, WIPER	116236	ea	4	NOV
99	SEAL, DOOR, 21-2/3M, LWS/XHP, (O-RING STYLE)	030176	ea	4	NOV
SOP 21 1/4" X 2M					
100	Seal Kit	15570	Kit	1	NOV
U BOP - 13 5/8" X 10M - CAMERON					
102	Large Bore Shear Bonnet Softgoods Kit	644860-07	Kit	2	CAMERON
103	Packer 5" OD	2010454-10	ea	2	CAMERON
BOP CONTROL UNIT -KOOMEY, TYPE 80: TRIPLEX PUMP 20 HP - 20UEB					
104	Repair Kit for 7/8" Plunger, Triplex Pumps	30014199	kit	3	KOOMEY
105	Connecting Rod Assembly	300-2102	Assy	3	KOOMEY
106	Crank Shaft Bearing	300-2104	ea	2	KOOMEY
107	CrossHead	300-2105	ea	3	KOOMEY
108	Crosshead Pin	300-2106	ea	3	KOOMEY
109	Crosshead Stub	300-2107	ea	3	KOOMEY
110	Crosshead Deflexor	300-2108	ea	3	KOOMEY
111	Crank Shaft Oil Seal	300-2117	ea	1	KOOMEY
112 IBOP 9 1/2" OD X 3" ID X 15000 PSI - GLOBAL					
113	Seal Kit	KM329SK	Kit	2	GLOBAL
114	IBOP LOWER - One Piece Kelly valve, 7 3/4" OD, 2 1/4" ID x 14 1/2" Shoulder to Shoulder Length, 15000 PSI WP, W GPDS50 Pin X Box,C/w Operating Wrench n Certificates -GLOBAL MF.Inc. .		set	1	
115	3 1/16" X 10M, GATE VALVE TYPE FLS, D/F BX-154, API 6A, 17 EDITION, PSL2,PR2, MATL CLASS:DD, TEMP CLASS: P+U - CAMERON	141513-41-94-02			
116	SEAL KIT FOR MANUAL GATE VALVE CONSIST OF THE FOLLOWINGS:				
117	FITING GREASE STRAIGHT 1.88" DRIVE STD DRIVE TYPE	005929-05	EA	4	CAMERON
118	ORING SIZE AS-568-343 3.725 ID X 0.210W 90D /MS-1078 NITRILE	702645-34-31	EA	4	CAMERON
119	RACE THRUST BEARING 2.002 ID X 2.720 OD X 0.123THK	019310-01	EA	16	CAMERON
120	THRUST BEARING ROLLER 2.002 ID X 2.740 OD X 0.78THK	005931-10	EA	16	CAMERON
121	ORING SIZE AS-568-224 1.734 ID X 0.139W 90D /MS-1078 NITRILE	702645-22-41	EA	4	CAMERON
122	PIN DOWELL 0.497/.496 OD X 2.875LG TYPE "R"	021812-15	EA	4	CAMERON
123	BACK UP RING, STEM SEAL, (0.375CS)1.25 ID X 2.0 OD X0.25 LG PEEK	2013133-03	EA	4	CAMERON
124	STEM SEAL"SLS", (0.375 CS) 1.25 ID X 2.0 OD X 0.62 LG, FILLED PIPE W/CRA SPRING, 6A, 17TH EDITION, PSL3	2012992-03-01	EA	4	CAMERON
125	FITING GREASE STRAIGHT 1/2" NPT SAF VENT TYPE	005929-55	EA	4	CAMERON
126	GASKET BONNET 5.690 OD X 5.11 ID X 0.379" THK	140170-04-01-04	EA	4	CAMERON
127	ASSEMBLY OD FACE SEAL 3.376 ID X 3..645 OD, VIRGIN PEEK/ELGINOID SPRING, 6A, 17TH EDITION, PSL3	140398-04-01-03	EA	8	CAMERON
128	ASSEMBLY ID FACE SEAL 4.022 ID X 4.294 OD, VIRGIN PEEK/ELGINOID SPRING, 6A, 17TH EDITION, PSL3	140399-01-03	EA	4	CAMERON
129	GASKET BONNET 4.564 OD X 3.985 ID X 0.379" THK	140170-02-01-04	EA	2	CAMERON
130	SEAT, 3 1/16" 10.000 " FLS " GATE VALVE, TEMP CLASS K,L,P,S,T,U	140254-01-72-02	EA	4	CAMERON
131	GATE, 3 1/16" 10000 MANUAL TYPE "FL" "FLS" GATE VALVE , MATL CLASS AA,DD	140259-01-71-03	EA	1	CAMERON
132	STEM SEAL " SLS" (0.375 CS) 1.25" ID X 2.00 OD X 0.62LG	2012992-03-01	EA	4	CAMERON

133	3 1/16" X 10M, GATE VALVE TYPE FLS, FLANGED WITH BX-154, WITH DOUBLE ACTING HYDRAULIC ACTUATOR AND MANUAL LOCKING SCREW API 6A, 17 EDITION, PSL2,PR2, MATL CLASS:DD, TEMP CLASS: P+U	163986-42-94-03			
134	SLS SEAL, (0.375 CS) 1.00 ID X 1.75 OD X 0.62 LG, FILLED PIPE W/CRA SPRING, 6A, 17TH EDITION, PSL3	2012992-01-01	EA	4	CAMERON
135	BACK UP RING, STEM SEAL, (0.375CS)1.00 ID X 1.75 ODX0.25 LG, PEEK	2013133-01	EA	8	CAMERON
136	FITING GREASE STRAIGHT 1/2" NPT SAF VENT TYPE	005929-55	EA	4	CAMERON
137	GASKET BONNET 5.690 OD X 5.11 ID X 0.379" THK	140170-04-01-04	EA	2	CAMERON
138	ASSEMBLY OD FACE SEAL 3.376 ID X 3.645 OD, VIRGIN PEEK/ELGINOID SPRING, 6A, 17TH EDITION, PSL3	140398-04-01-03	EA	4	CAMERON
139	ASSEMBLY ID FACE SEAL 4.022 ID X 4.294 OD, VIRGIN PEEK/ELGINOID SPRING, 6A, 17TH EDITION, PSL3	140399-01-03	EA	4	CAMERON
140	GASKET BONNET 4.564 OD X 3.985 ID X 0.379" THK	140170-02-01-04	EA	2	CAMERON
141	SEAT, 3 1/16" 10.000 " FLS " GATE VALVE, TEMP CLASS K,L,P,S,T,U	140254-01-72-03	EA	4	CAMERON
142	GATE,FRO GV FLS W/ HYDRAULIC ACTUATOR DOUBLE ACTING 3 1/16" 10000 , MATL CLASS AA,DD TEMP CLASS: K+U	2012303-71-03	EA	1	CAMERON
143	SLS SEAL (0.375 CS) 1.25" ID X 2.00 OD X 0.62LGFILLED PIPE W/CRA SPRING, 6A, 17TH EDITION, PSL3	2012992-01-01	EA	6	CAMERON
144	SEAL KIT FOR HYDRAULIC CYLINDER CONSIST OF THE FOLLOWING :				
145	ORING SIZE AS-568-222 1.484ID X .139 W 70D/MS-1073 NITRILE	702645-22-23	EA	4	CAMERON
146	BACKUP RING SIZE 222 1.52 ID X 1.758 OD NITRILE	700132	EA	4	CAMERON
147	ORING SIZE AS-568-348 4.350 ID X .210 W 70D NITRILE	702645-34-82	EA	12	CAMERON
148	BACKUP RING SIZE 348 4.403 ID X 4.769 OD NITRILE	04200-02-48	EA	6	CAMERON
149	ORING SIZE AS-568-214 0.984 ID X .139W 90D/ NITRILE	702645-21-41	EA	6	CAMERON
150	BACKUP RING 1.106 ID X 1.252 OD NITRILE	04200-02-14	EA	6	CAMERON
151	ORING SIZE AS-568-333 2.475 ID X .210W 90D/ NITRILE	702645-33-31	EA	4	CAMERON
152	BACKUP RING SIZE 333 2.518 ID X 2.884 OD NITRILE	04200-03-33	EA	4	CAMERON
153	SLS SEAL (0.375 CS) 1.25" ID X 2.00 OD X 0.62LGFILLED PIPE W/CRA SPRING, 6A, 17TH EDITION, PSL3	2012992-01-01	EA	4	CAMERON
154	BACKUP RING STEM SEAL (0.375 CS) 1.00 ID X 1.75 OD X 0.25LG PEEK	2013133 - 01	EA	4	CAMERON
155	SUPPER CHOKE 2 9/16" X 10K - SWACO	96-11-421			
156	ORING, BUNA-N90	39-66-338	EA	2	SWACO
157	ORING VITON 90	39-67-149	EA	2	SWACO
158	ORING VITON 90	39-67-216	EA	2	SWACO
159	ORING VITON 90	39-67-237	EA	4	SWACO
160	ORING VITON 90	39-67-342	EA	2	SWACO
161	ORING VITON 90	39-67-348	EA	2	SWACO
162	ORING TEFLON	39-67-915	EA	4	SWACO
163	ORING BACKUP TEFLON	39-67-916	EA	2	SWACO
164	SPRING WAVE	93-60-904	EA	1	SWACO
165	SLEEVE WEAR 2 9/16"	96-11-111	EA	2	SWACO
166	DICS FRONT	96-11-214	EA	2	SWACO
167	DICS BACK	96-11-215	EA	2	SWACO
168	SLEEVE WEAR FLANGE PROTECTOR	96-11-216	EA	1	SWACO
169	BUSHING SHAFT	96-11-427	EA	1	SWACO
MMWU2					
LXT RAM BOP SHAFFER 11 "5,000 Psi					
170	O-RING, 70 DURO	5019418	ea	2	NOV
171	CPLR, Q/D, 1/2", CHECK VLV TYPE, SAE FEMALE PLTD ST	20037124	ea	2	NOV
172	Door Seal	20020311	ea	2	NOV
173	NIPPLE, Q/D, 1/2", CHECK VLV TYPE, SAE MALE,PLTD STL	20020138+20	ea	2	NOV
174	FACE SEAL, 11-5M, CSO PIPE RAM	20021270+20	ea	2	NOV
175	TOP SEAL LXT RAM CSO	20072871	ea	2	NOV
176	FACE SEAL, 11-5M LXT MULTI-RAM 2-7/8 TO 5	126216+20	ea	2	NOV
177	TOP SEAL LXT MULTI-RAM 2-7/8 TO 5	121062	ea	2	NOV
SPHERICAL BOP 11" 5M					
178	Sealing element for shaffer spherical BOP 11-5"	2002510-377 Natural Rubber	ea	2	NOV
179	Seal kit	155030	ea	2	NOV